

Yên Thành, ngày 31 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2025/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 của nghị quyết 326/2016/ UBTWQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Văn T1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Văn T1 xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Vũ Văn T2, sinh ngày 04/7/2016 và Nguyễn Văn T3, sinh ngày 18/6/2018.

Về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung sau ly hôn Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Văn T1 thống nhất thoả thuận giao cho ông Nguyễn Văn T1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung gồm:

Các con Vũ Văn T2, sinh ngày 04/7/2016 và Nguyễn Văn T3, sinh ngày 18/6/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui

định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Văn T1 thống nhất thỏa thuận đề nghị Tòa án tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà T.

Sau khi ly hôn bà Vũ Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Văn T1 thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án Phí: Bà Vũ Thị T thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của bà T được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Nghệ An) theo biên lai thu tiền số: 0006641 ngày 15/4/2025. Trả lại cho bà T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An
(phòng THADS Khu vực 6 – Nghệ An);
- UBND xã Vân Du, tỉnh Nghệ An
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Phú